

PHỤ LỤC
DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số:/CV-KNĐL, ngày...../8/2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
1	Bản mỏng Silicagel F254	Bản mỏng sắc ký	Hộp	20	
2	Băng cá nhân		Hộp	16	
3	Băng keo chỉ thị nhiệt sử dụng cho nồi hấp (t ⁰ ướt)	- Kích thước: 1,8mm x 55m - Ngày sản xuất mới nhất	cuộn	3	
4	Băng keo chỉ thị nhiệt sử dụng cho tủ sấy (t ⁰ khô)	- Kích thước: 19mm x 50m - Ngày sản xuất mới nhất	cuộn	3	
5	Băng keo giấy dán y tế	Cuộn	cuộn	8	
6	Bảng mỏng Cellulose	Bản mỏng sắc ký	Hộp	1	
7	Bảng mỏng Kieselguhr G	Bản mỏng sắc ký	Hộp	1	
8	Bao tóc tiệt trùng	100 cái/túi	túi	9	
9	Bi thủy tinh nghiền mẫu	φ 3-4mm	túi	2	
10	Bi thủy tinh nghiền mẫu	φ 8-10mm	túi	2	
11	Bình cầu có nút mài 1000ml	Thủy tinh	cái	2	
12	Bình cầu nút mài 500 ml	Thủy tinh	Cái	2	
13	Bình chạy sắc ký 10cm*10cm	Thủy tinh	Cái	3	
14	Bình chạy sắc ký 20cm*20cm	Thủy tinh	Cái	3	
15	Bình định mức 200 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	50	
16	Bình định mức 2000 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	11	
17	Bình định mức 25 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	60	
18	Bình định mức 250 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	34	
19	Bình định mức 500 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	22	
20	Bình định mức 10 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	35	
21	Bình định mức 1000 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	12	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
22	Bình định mức 100ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	70	
23	Bình định mức 150 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
24	Bình định mức 300 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
25	Bình định mức 400 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
26	Bình định mức 5 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
27	Bình định mức 5000 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
28	Bình định mức 50ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	60	
29	Bình định mức chữ màu 2000ml	Chữ không phải màu trắng, thủy tinh, loại A	Cái	02	
30	Bình định mức chữ màu 20ml	Chữ không phải màu trắng, thủy tinh, loại A	Cái	10	
31	Bình định mức chữ màu 25ml	Chữ không phải màu trắng, thủy tinh, loại A	Cái	10	
32	Bình định mức chữ màu 50ml	Chữ không phải màu trắng, thủy tinh, loại A	Cái	10	
33	Bình định mức nâu 1000 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	10	
34	Bình định mức nâu 2000 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	10	
35	Bình định mức nâu 10 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
36	Bình định mức nâu 100 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
37	Bình định mức nâu 200 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
38	Bình định mức nâu 500ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	20	
39	Bình đựng dung môi Duran 1000ml	Thủy tinh	Cái	10	
40	Bình đựng dung môi Duran 2000ml	Thủy tinh	Cái	5	
41	Bình đựng dung môi Duran 250ml	Thủy tinh	Cái	5	
42	Bình đựng dung môi Duran 500ml	Thủy tinh	Cái	5	
43	Bình đựng nước cất 10 lít	Bình nhựa đựng nước cất 10 lít Chất liệu : Nhựa HDPE Có van xả và có nắp vặn chắc chắn Màu sắc: trắng	cái	1	
44	Bình hút âm	Thủy tinh	Cái	2	
45	Bình lắng gạn quả lê 250 ml	Thủy tinh	Cái	5	
46	Bình lắng gạn quả lê 50 ml	Thủy tinh	Cái	5	
47	Bình lắng gạn quả lê 500 ml	Thủy tinh	Cái	5	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
48	Bình nón 100ml miệng rộng		Cái	10	
49	Bình nón có nút mài 100 ml	Thủy tinh	Cái	30	
50	Bình nón có nút mài 250ml	Thủy tinh	Cái	30	
51	Bình nón nút mài 100 ml, có nắp	Thủy tinh, miệng lớn nhám, Đường kính: Trong 4 cm; Ngoài 4,5 cm	Cái	20	
52	Bình nón nút mài 2000 ml, có nắp nhựa	Miệng lớn nhám, nắp nhựa	Cái	04	
53	Bình nón nút mài 250 ml, có nắp	Thủy tinh, miệng lớn nhám, Đường kính : Trong 4cm; ngoài 5cm	Cái	10	
54	Bình nón thủy tinh có nắp vặn 100 ml	- Chất liệu: Thủy tinh chịu nhiệt borosilicate cao cấp - Dung tích: 100ml - Đường kính miệng: 25mm - Đường kính đáy: 64mm - Chiều cao: 100mm	Cái	50	
55	Bình nón thủy tinh có nắp vặn 250 ml	- Chất liệu: Thủy tinh chịu nhiệt borosilicate cao cấp - Dung tích: 250ml - Đường kính miệng: 32mm - Đường kính đáy: 85mm - Chiều cao: 140mm	Cái	50	
56	Bình phun sắc ký		Cái	2	
57	Bình tia	Nhựa	Cái	17	
58	Bình triển khai dung môi sắc ký lớp mỏng	Thủy tinh kích thước 10 x 20 x 25 cm (R x D x C)	cái	02	
59	Bình xịt dạng phun sương 500 ml	- Bằng nhựa. - Dung tích 500ml, có đầu phun sương	Cái	20	
60	Bộ cối chày lớn		Bộ	10	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
61	Bộ cối chày nhỏ		Bộ	20	
62	Bộ phễu (lọc hút chân không)	Thủy tinh	Cái	2	
63	Bộ phễu lọc vi sinh	- 01 Phễu có thể tích: 300ml - 01 Đế lọc: 47mm - Chất liệu: thủy tinh, có chia vạch. - 01 Kẹp phễu lọc bằng nhôm - 01 nút Silicone - Dùng chung bộ lọc vi sinh	cái	6	
64	Bộ que cấy vi sinh	- Bằng inox, dài 20-25cm, chịu nhiệt. - Gồm: 01 cán dài 15-20 cm, 01 que cấy tròn, 01 que cấy móc và 01 que cấy thẳng	Bộ	2	
65	Bơm kim tiêm 10 ml	10 ml	Hộp	16	
66	Bơm kim tiêm 20 ml	20 ml	Hộp	20	
67	Bơm kim tiêm 3 ml	-	hộp	3	
68	Bơm kim tiêm 5 ml	5 ml	Hộp	17	
69	Bông gòn thấm nước	-	kg	41	
70	Bông không thấm nước		kg	21	
71	Bóp cao su 3 van	Chất liệu: cao su, có 3 van	cái	5	
72	Buret 10ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	2	
73	Buret 25 ml	Thủy tinh, chia vạch nhỏ nhất 0,05 ml	Cái	4	
74	Ca nhựa 100ml	Nhựa PP, vạch chia	Cái	5	
75	Ca nhựa 10l	Nhựa PP, có nắp, tay cầm, vạch chia	Cái	5	
76	Ca nhựa 1l	Nhựa PP, có nắp, tay cầm, vạch chia	Cái	5	
77	Ca nhựa 250ml	Nhựa PP, vạch chia	Cái	5	
78	Ca nhựa 2l	Nhựa PP, có nắp, tay cầm, vạch chia	Cái	5	
79	Ca nhựa 3l	Nhựa PP, có nắp, tay cầm, vạch chia	Cái	5	
80	Ca nhựa 500ml	Nhựa PP, vạch chia	Cái	5	
81	Ca nhựa 5l	Nhựa PP, có nắp, tay cầm, vạch chia	Cái	5	
82	Cá từ	6 x 15 mm	Cái	5	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
83	Cá từ	8 x 20 mm	Cái	5	
84	Cá từ	5cm, Có nam châm, chịu nhiệt, dùng cho máy khuấy từ	cái	10	
85	Cá từ dạng tròn 7*20mm	Có nam châm, chịu nhiệt, dùng cho máy khuấy từ	Cái	5	
86	Chai nhỏ giọt nâu, thủy tinh	Thủy tinh, 100 ml	cái	20	
87	Chai thủy tinh đựng hoá chất	Thủy tinh	Cái	20	
88	Chai thủy tinh nắp vặn nhựa ϕ 3,6cm	Thể tích: 100ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch	chai	20	
89	Chai thủy tinh trắng nắp vặn nhựa ϕ 3,6cm	Thể tích: 500ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch	chai	10	
90	Chai thủy tinh trắng nắp vặn nhựa ϕ 3,6cm	Thể tích: 250ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch	chai	50	
91	Chai thủy tinh trắng nắp vặn nhựa ϕ 7,5cm	Thể tích: 250ml. Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch	chai	5	
92	Chai trung tính 1000ml có nắp vặn	Thủy tinh đường kính cổ: 86 mm	Chai	10	
93	Chai trung tính 500 ml có nắp vặn	Thủy tinh đường kính cổ: 86 mm chiều cao: 181mm	Chai	10	
94	Chai trung tính có nắp vặn 50ml	Thể tích: 50ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch	chai	0	
95	Chai trung tính có nắp vặn ϕ 3,6cm	Thể tích: 1000ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch	chai	10	
96	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 3,2cm 50ml	Dung tích: 50ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 32mm – 50mm Đường kính bình: 46 mm	Cái	50	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		Chiều cao: 91 mm			
97	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 4,6cm 1000ml	Dung tích: 1000ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 46mm Đường kính bình: 101 mm Chiều cao: 230 mm	Cái	20	
98	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 4,6cm 100ml	Dung tích: 100ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 46mm Đường kính bình: 56 mm Chiều cao: 105 mm	Cái	50	
99	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 4,6cm 250ml	Dung tích: 250ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 46mm Đường kính bình: 70 mm Chiều cao: 143 mm	Cái	50	
100	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 4,6cm 500ml	Dung tích: 500ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 46mm Đường kính bình: 86 mm Chiều cao: 181 mm	Cái	50	
101	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 8,0cm 250ml	Dung tích: 250ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 80mm	Cái	20	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		Đường kính bình: 80 mm Chiều cao: 95 mm			
102	Chai trung tính nắp vặn nhựa ϕ 8,0cm 500ml	Dung tích: 500ml Bằng thủy tinh, có nắp vặn, chịu nhiệt, chia vạch Đường kính cổ khoảng: 80mm Đường kính bình: 80 mm Chiều cao: 101 mm	Cái	50	
103	Chén cân cao 30x50	Thủy tinh	Cái	20	
104	Chén cân sấy ẩm, dạng thấp có nắp	Thủy tinh, kích thước 60 x 30 mm, 50 ml	cái	10	
105	Chén cân thấp 50x30	Thủy tinh	Cái	20	
106	Chén sứ	Sứ	Cái	20	
107	Chén sứ nung có nắp 120ml		Cái	8	
108	Chổi làm sạch cân		Cái	6	
109	Chổi rửa dụng cụ, ống nghiệm	Kích thước: dài 30cm	cái	22	
110	Chổi vệ sinh cân	Bản rộng 2-5cm, lông mềm	Cái	5	
111	Cốc có mỏ 1000ml	Thủy tinh	Cái	20	
112	Cốc có mỏ 600 ml	Thủy tinh	Cái	20	
113	Cốc có mỏ 100 ml	Thủy tinh	Cái	40	
114	Cốc có mỏ 2000 ml	Nhựa, có quai	Cái	05	
115	Cốc có mỏ 250ml	Thủy tinh	cái	30	
116	Cốc có mỏ 50 ml	Thủy tinh	Cái	40	
117	Cốc có mỏ 500ml	Thể tích 500ml, thủy tinh, chịu nhiệt, chia vạch	cái	15	
118	Cốc nhựa có mỏ 100ml	Nhựa PP, có vạch chia	Cái	10	
119	Cốc nhựa có mỏ 250ml	Nhựa PP, có vạch chia	Cái	10	
120	Cốc nhựa có mỏ 500ml	Nhựa PP, có vạch chia	Cái	5	
121	Cốc nhựa có mỏ 50ml	Nhựa PP, có vạch chia	Cái	10	
122	Cốc nhựa có mỏ có tay cầm 1000ml	- Chất liệu: Nhựa PP, độ bền cao	Cái	10	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		- Dung tích: 1000ml - Đường kính: Ø 120mm - Chiều cao: 148mm - Độ chia: 100ml - Có chia vạch, độ chính xác cao - Có mỏ, trong suốt - Chịu được nhiệt độ 121°C , có thể hấp được			
123	Cốc nhựa có mỏ có tay cầm 100ml	- Chất liệu: Nhựa PP, độ bền cao - Dung tích: 100ml - Đường kính: Ø 58 mm - Chiều cao: 70mm - Độ chia: 10ml - Có chia vạch, độ chính xác cao - Có mỏ, trong suốt - Chịu được nhiệt độ 121°C , có thể hấp được	Cái	30	
124	Cốc nhựa có mỏ có tay cầm 250ml	- Thể tích 250ml - Chất liệu: Nhựa PP, độ bền cao - Thể tích: 250ml - Đường kính: Ø 71 mm - Chiều cao: 95mm - Độ chia: 10ml - Có chia vạch, độ chính xác cao - Có mỏ, trong suốt - Chịu được nhiệt độ 121°C , có thể hấp được	cái	35	
125	Cối chày sứ ϕ 130mm	- Chất liệu: Sứ với độ cứng cao và chịu sự ăn mòn tốt - Đường kính: 130mm - Cối có dạng hình tròn với thành cối dày - Gồm cối và chày	cái	3	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
126	Cồn 70 ⁰	-	lít	470	
127	Cồn 90 ⁰	-	lít	70	
128	Cồn công nghiệp		lít	300	
129	Đầu cone 10 ml (10000µl)	- Vô khuẩn - Bằng polypropylene (PP) chất lượng cao - Chịu nhiệt độ cao, có thể hấp tiệt trùng	cái	2100	
130	Đầu cone 1000µl	- Vô khuẩn - Bằng polypropylene (PP) chất lượng cao - Chịu nhiệt độ cao, có thể hấp tiệt trùng	cái	10000	
131	Đầu cone 20 ml	- Vô khuẩn - Bằng polypropylene (PP) chất lượng cao - Chịu nhiệt độ cao, có thể hấp tiệt trùng	cái	100	
132	Đầu cone 200µl	- Vô khuẩn - Bằng polypropylene (PP) chất lượng cao - Chịu nhiệt độ cao, có thể hấp tiệt trùng	cái	3000	
133	Đầu cone 5000µl	- Vô khuẩn - Bằng polypropylene (PP) chất lượng cao - Chịu nhiệt độ cao, có thể hấp tiệt trùng	cái	2000	
134	Đầu lọc Nylon	Đường kính: 13mm KT màng lọc: 0.45µm	Hộp	03	
135	Đầu lọc Nylon Syringe filter lỗ lọc 0,45 µm	Đk: 25mm, lỗ lọc 0,45 µm	Cái	3000	
136	Đầu lọc PTFE	Đường kính: 13mm KT màng lọc: 0.45µm	Hộp	01	
137	Đầu phun sắc ký lớp mỏng	Thủy tinh	cái	5	
138	Đèn cồn		Cái	2	
139	Đũa thủy tinh	Thủy tinh, Dài 30 cm	Cái	10	
140	Đũa thủy tinh	Thủy tinh, Dài 20 cm	Cái	22	
141	Đũa thủy tinh	Kích thước: φ 6mm	cái	5	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
142	Gạc vô trùng	Hộp/50 miếng. Kích thước: 6x7cm	Hộp	5	
143	Gạc y tế	5cm x 6,5 cm x 12 lớp	gói	20	Dùng để lau cân
144	Găng tay từng đôi 6.5	-	hộp	55	
145	Găng tay y tế	size S	Hộp	133	
146	Găng tay y tế	size M	Hộp	27	
147	Giá đỡ buret		Cái	5	
148	Giá đỡ Micropipette ngang	- Bằng nhựa - Có thể hấp khử trùng hơi nước ở 121°C - Có thể treo tối đa 6 Micropipette	cái	6	
149	Giá đựng pipet tam giác	Nhựa	Cái	5	
150	Giá inox đỡ ống nghiệm Ø 25mm	Bằng inox, bền, ko gỉ.	Cái	5	
151	Giá tròn nhựa cầm pipet	Nhựa	Cái	5	
152	Giấy cân (8*8cm)	Kích thước: 8 cm*8 cm	Hộp	30	
153	Giấy cân 80 x 80 mm	Hộp 100 tờ	Hộp	1	
154	Giấy in máy chuẩn độ điện thế	Khô giấy 80mm	Cuộn	10	
155	Giấy lọc định lượng	Phi 110 mm, kích thước lỗ lọc trung bình (lọc trung bình). Hộp 100 tờ	Hộp	30	
156	Giấy lọc định lượng - Loại không tro Ø 11 cm	Mã: GB/T1914-2007	Hộp	1	XĐ Hàm lượng tro
157	Giấy lọc định lượng 202	125mm	Hộp	20	
158	Giấy lọc định tính	Phi 110 mm, kích thước lỗ lọc trung bình (lọc trung bình). Hộp 100 tờ	Hộp	20	
159	Giấy lọc định tính 102	110mm	Hộp	15	
160	Giấy lọc định tính Ø 11 cm	Hộp	Hộp	2	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
161	Giấy lọc tro không tan 110A	110mm	Hộp	04	
162	Giấy pH (tròn)		Hộp	5	
163	Giấy quỳ		Hộp	3	
164	Giấy quỳ	Có thang so màu	Cuộn	05	
165	Gói tạo môi trường kỵ khí	- Sử dụng cho bình 2,5 lít. Túi/10 gói - Có giấy chứng nhận đi kèm - Dùng nuôi cấy các loại vi sinh yếm khí - Ngày sản xuất mới nhất	túi	20	
166	Hộp đựng đầu col micropipet 1000 µL	- Có thể hấp tiệt trùng - Bằng nhựa - Kích thước nắp khoảng: (dài x ngang x cao = 12,5cm x 8,5cm x 3cm) - Kích thước hộp khoảng: (dài x ngang x cao = 12,0cm x 8,0cm x 8,0 cm) - Có 96 vị trí (kích thước lỗ 1cm)	Cái	10	
167	Hộp đựng ống eppendorf 100 vị trí	- Bằng nhựa PP, chịu nhiệt, có nắp đậy, có đk lỗ 11mm, - kích thước: 265 x 138 x 38 mm	Cái	2	
168	Hộp inox cao đựng pipet	Inox	Cái	10	
169	Hộp Inox Chữ Nhật đựng bao tay, khăn phòng sạch	- Bằng inox 304 không gỉ - Có nắp - Có thể hấp tiệt trùng nhiều lần - Kích thước: (dài x rộng x cao = 20 x10 x 6cm)	Cái	4	
170	Hộp inox đựng đĩa petri	- Kích thước Ø11x30cm - Bằng inox 304 không gỉ - Có nắp đậy - Có thể hấp tiệt trùng nhiều lần	hộp	30	
171	Hộp Inox tròn đựng bông	- Bằng inox 304 không gỉ, có nắp đậy - Có thể hấp tiệt trùng nhiều lần	cái	12	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		- Đường kính Ø 10cm - Chiều cao 10cm			
172	Hộp Petri thủy tinh	Kích thước: 90-95mm Chất liệu: Thủy tinh, chịu nhiệt cao	Hộp	200	
173	Hộp rodac nhựa	Kích thước: 55-65mm	hộp	200	
174	Kệ inox đựng dụng cụ 2 tầng	Inox	Cái	5	
175	Kệ inox đựng dụng cụ 5 tầng	Inox	Cái	2	
176	Kéo y tế thẳng, đầu nhọn	Sinh (14 cm)	cái	3	
177	Kéo y tế thẳng, đầu nhọn	Sinh (16 cm)	cái	3	
178	Kẹp inox		Cái	5	
179	Khẩu trang	Loại dày	hộp	40	
180	Khẩu trang than hoạt tính chống độc	-	hộp	134	
181	Khẩu trang vô trùng	-	hộp	75	
182	Khẩu trang y tế		Hộp	114	
183	Kim tiêm	18G x 1 1/2’’	hộp	2	
184	Lam kính		Hộp	1	
185	Lamen		Hộp	1	
186	Lọ bi có nắp vặn 10 ml	Lọ bi để bằng, thủy tinh	Cái	50	
187	Lọ bi có nắp vặn 5 ml	Lọ bi để bằng, thủy tinh	Cái	50	
188	Lưới amiang	amiang	Cái	10	
189	Màng lọc Cellulose acetate	Đường kính: 47 mm KT màng lọc: 0.45µm Sartorius	Hộp	05	
190	Màng lọc Cellulose Filters lỗ lọc 0,45 µm	Lỗ lọc 0,45 µm Φ47mm	Hộp	10	
191	Màng lọc cellulose Nitrate 0,20 µm	Vô khuẩn	cái	300	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		- Loại Cellulose Nitrate - Kích thước màng lọc : Ø 47mm - Kích thước lỗ lọc: 0,2µm - Bề mặt có kẽ dạng lưới (khoảng cách 3,1mm), đường kẽ có màu rõ			
192	Màng lọc cellulose Nitrate 0,45 µm	Vô khuẩn - Loại Cellulose Nitrate - Kích thước màng lọc : Ø 47mm - Kích thước lỗ lọc: 0,45µm - Bề mặt có kẽ dạng lưới (khoảng cách 3,1mm), đường kẽ có màu rõ	cái	800	
193	Màng lọc Hydrophilic PTFE	Đường kính: 47 mm KT màng lọc: 0.45µm Sartorius	Hộp	02	
194	Màng lọc Nylon	Đường kính: 47 mm KT màng lọc: 0.45µm Sartorius	Hộp	01	
195	Màng lọc sợi thủy tinh	Hộp 100 tờ	Hộp	1	Tổng chất rắn hòa tan trong nước
196	Máy đo nhiệt độ hiện số Testo	Có chứng nhận đạt chuẩn - Độ phân giải: 0,1 ⁰ C; 1 ⁰ C - Phạm vi đo: + từ - 50 ⁰ C to 250 ⁰ C (tủ sấy) + từ - 50 ⁰ C to 800 ⁰ C (lò nung)	Cái	03	
197	Micropipette 10 µL – 100µL	- Loại: Pipet 1 kênh. - Có thể hấp tiệt trùng toàn bộ pipet tại 121 ⁰ C	Cái	2	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		trong ít nhất 15 phút - Có khóa dung tích lấy mẫu, hiển thị rõ thông số thể tích - Có giấy chứng nhận (báo cáo) hiệu chuẩn - Có tài liệu hướng dẫn sử dụng và bộ dụng cụ tiêu chuẩn kèm theo			
198	Micropipette 100µl-1000µl	- Loại: Pipet 1 kênh. - Có thể hấp tiệt trùng toàn bộ pipet tại 121°C trong ít nhất 15 phút - Có khóa dung tích lấy mẫu, hiển thị rõ thông số thể tích - Có giấy chứng nhận (báo cáo) hiệu chuẩn - Có tài liệu hướng dẫn sử dụng và bộ dụng cụ tiêu chuẩn kèm theo	Cái	5	
199	Micropipette 1ml - 10ml	- Loại: Pipet 1 kênh. - Có thể hấp tiệt trùng toàn bộ pipet tại 121°C trong ít nhất 15 phút - Có khóa dung tích lấy mẫu, hiển thị rõ thông số thể tích - Có giấy chứng nhận (báo cáo) hiệu chuẩn - Có tài liệu hướng dẫn sử dụng và bộ dụng cụ tiêu chuẩn kèm theo	Cái	4	
200	Micropipette 2ml - 20ml	- Loại: Pipet 1 kênh. - Có thể hấp tiệt trùng toàn bộ pipet tại 121°C trong ít nhất 15 phút - Có khóa dung tích lấy mẫu, hiển thị rõ thông số thể tích - Có giấy chứng nhận (báo cáo) hiệu chuẩn - Có tài liệu hướng dẫn sử dụng và bộ dụng cụ	Cái	2	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		tiêu chuẩn kèm theo			
201	Muỗng inox xúc hoá chất	inox	Cái	10	
202	Nắp bình định mức	NS : 10/19	Cái	50	5,10,20, 25
203	Nắp bình định mức	NS:12/21	Cái	50	25,50,100
204	Nắp bình định mức	NS:14/23	Cái	50	50,100
205	Nắp bình định mức	NS:14/23	Cái	50	200,250
206	Nắp vial	Nắp vial hở vial 2ml, màu xanh 9-425. Gói 100 cái	Gói	5	
207	Nhiệt ẩm kế tự ghi	Có chứng nhận đạt chuẩn	Cái	06	
208	Ống cryotube lưu trữ chủng vi sinh vật	Vô khuẩn '- Hộp nhựa, nắp trong suốt. Hộp/80 lọ - Chứa các hạt lưu trữ và có môi trường pha sẵn - Có thể hấp tiệt trùng	cái	600	
209	Ống độ rã	Thủy tinh Chiều cao: 7,8 cm Đường kính trong: 2,2 cm Đường kính ngoài: 2,4 cm	Cái	50	
210	Ống đong 10 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	15	
211	Ống đong 100 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	12	
212	Ống đong 25 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	15	
213	Ống đong 50 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	15	
214	Ống đong 1000 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
215	Ống đong 250 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	6	
216	Ống đong 5 ml	Thủy tinh, chữ màu trừ trắng	Cái	10	
217	Ống đong 500 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
218	Ống đong thủy tinh 15 ml	Thủy tinh, chịu nhiệt, chia vạch	Cái	10	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
219	Ống đong thủy tinh 15 ml	Vạch chia nhỏ nhất 0,1 đến 0,2 ml, rõ ràng, dễ đọc.	cái	15	
220	Ống đong thủy tinh 200 ml	Vạch chia nhỏ nhất 1ml đến 2ml, rõ ràng, dễ đọc.	cái	5	
221	Ống đong thủy tinh 25 ml	Thủy tinh, chịu nhiệt, chia vạch	Cái	10	
222	Ống đong thủy tinh 50 ml	Thủy tinh, chịu nhiệt, chia vạch	Cái	5	
223	Ống đong thủy tinh 500 ml	Thủy tinh, chịu nhiệt, chia vạch	Cái	5	
224	Ống li tâm	Thủy tinh chịu lực 15ml	Cái	12	
225	ống mao quản 10µl	10 µl	Lọ	5	
226	Ống mao quản 2 microlit có chia vạch	Đức	Lọ	01	
227	ống mao quản 2µl	2µl	Lọ	5	
228	Ống mao quản 5 microlit có chia vạch	Đức	Lọ	05	
229	Ống mao quản 5µl	5µl	Lọ	5	
230	Ống mao quản đo điểm nóng chảy	Đường kính: 1,3-1,5mm Chiều dài: 90mm	Lọ	10	
231	Ống nghiệm	Thủy tinh, 18cm	Cái	50	
232	Ống nghiệm	Thủy tinh, 10cm	Cái	50	
233	Ống nghiệm có nắp, có ống dẫn khí	Nắp nhựa, ống dẫn khí bằng silicon	Cái	10	
234	Ống nghiệm thủy tinh có nắp Ø16x 100mm (10ml)	- Bằng Thủy tinh Borosilicate có tính kháng hóa chất và chống sốc nhiệt thích hợp cho việc nuôi cấy vi sinh vật - Đường kính: 16mm - Chiều dài: 100 mm - Miệng có vành, có nắp - Đáy hình chữ U tròn - Có thể hấp tiệt trùng	Cái	200	
235	Ống nghiệm thủy tinh có nắp Ø16x 160mm	f 16 x 160mm '- Bằng Thủy tinh Borosilicate có tính kháng	ống	200	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		hóa chất và chống sốc nhiệt thích hợp cho việc nuôi cấy vi sinh vật - Đường kính: 16 mm - Chiều dài: 160 mm - Miệng có vành, có nắp - Đáy hình chữ U tròn - Có thể hấp tiệt trùng			
236	Ống nghiệm thủy tinh có nắp Ø16x160mm (20ml)	- Bảng Thủy tinh Borosilicate có tính kháng hóa chất và chống sốc nhiệt thích hợp cho việc nuôi cấy vi sinh vật - Đường kính: 16 mm - Chiều dài: 160 mm - Miệng có vành, có nắp - Đáy hình chữ U tròn - Có thể hấp tiệt trùng	Cái	1000	
237	Ống nghiệm thủy tinh có nắp Ø18x180mm	f 18 x 180mm '- Bảng Thủy tinh Borosilicate có tính kháng hóa chất và chống sốc nhiệt thích hợp cho việc nuôi cấy vi sinh vật - Đường kính: 18 mm - Chiều dài: 180 mm - Miệng có vành, có nắp - Đáy hình chữ U tròn - Có thể hấp tiệt trùng	ống	100	
238	Ống nghiệm thủy tinh có nắp Ø18x180mm (30ml)	- Bảng Thủy tinh Borosilicate có tính kháng hóa chất và chống sốc nhiệt thích hợp cho việc nuôi cấy vi sinh vật - Đường kính: 18 mm - Chiều dài: 180 mm	Cái	500	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		- Miệng có vành, có nắp - Đáy hình chữ U tròn - Có thể hấp tiệt trùng			
239	Ống nghiệm thủy tinh có nắp Ø38x200mm (150ml)	- Bằng Thủy tinh Borosilicate có tính kháng hóa chất và chống sốc nhiệt thích hợp cho việc nuôi cấy vi sinh vật - Đường kính: 38 mm - Chiều dài: 200 mm - Miệng có vành, có nắp - Đáy hình chữ U tròn - Có thể hấp tiệt trùng	Cái	100	
240	Ống trụ tròn rỗng bằng thép không gỉ đường kính trong P 6-8mm	- Bằng thép không gỉ - Có thể hấp tiệt trùng - Đường kính trong P 6-8mm - Chiều dài 12cm - Có cây ngang để cầm 6cm	cái	11	
241	Ống trụ tròn rỗng bằng thép không gỉ đường kính trong P 8-10mm	- Bằng thép không gỉ - Có thể hấp tiệt trùng - Đường kính trong P 8-10mm - Chiều dài 12cm - Có cây ngang để cầm 6cm	cái	11	
242	Oxy già	-	lọ	4	
243	Panh y tế thẳng, đầu nhọn		cái	3	
244	Phễu nhựa	Đường kính 60mm	Cái	10	
245	Phễu nhựa	Đường kính 75mm	Cái	10	
246	Phễu nhựa	Đường kính 100mm	Cái	10	
247	Phễu thủy tinh	Đường kính 60mm	Cái	10	
248	Phễu thủy tinh	Đường kính 75mm	Cái	10	
249	Phễu thủy tinh	Đường kính 100mm	Cái	10	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
250	Pipet bầu 1 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	10	
251	Pipet bầu 10 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	4	
252	Pipet bầu 2 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	10	
253	Pipet bầu 2 vạch 1 ml	- Chất liệu: Thủy tinh, chịu nhiệt - Dung tích: 1ml - Ống bầu, chia 2 vạch, loại AS.	Cái	20	
254	Pipet bầu 2 vạch 10 ml	- Chất liệu: Thủy tinh, chịu nhiệt - Dung tích: 10 ml - Ống bầu, chia 2 vạch, loại AS.	Cái	37	
255	Pipet bầu 2 vạch 15ml	Thủy tinh	Cái	2	
256	Pipet bầu 2 vạch 2 ml	- Chất liệu: Thủy tinh, chịu nhiệt - Dung tích: 2 ml - Ống bầu, chia 2 vạch, loại AS.	Cái	25	
257	Pipet bầu 2 vạch 20 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	4	
258	Pipet bầu 2 vạch 25 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	9	
259	Pipet bầu 2 vạch 3 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	7	
260	Pipet bầu 2 vạch 4 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	7	
261	Pipet bầu 2 vạch 5 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	35	
262	Pipet bầu 2 vạch 50 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
263	Pipet bầu 25 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
264	Pipet bầu 3 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
265	Pipet bầu 4 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
266	Pipet bầu 5 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	2	
267	Pipet bầu 50 ml	Thủy tinh, chính xác A	Cái	5	
268	Pipet nhựa 1ml	Nhựa	Hộp	01	
269	Pipet Pasteur 3ml	Thể tích 3ml, bằng nhựa LDPE, vô trùng, đóng gói riêng lẻ. Hộp 100 cái	Hộp	2	
270	Pipet thẳng 1 ml có chia vạch	- Chất liệu: Thủy tinh, chịu nhiệt - Dung tích: 1ml	Cái	7	

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
		- Ống hút thẳng pipette, chia vạch, loại AS. - Vạch chia từ trên đỉnh.			
271	Pipet thẳng 25 ml có chia vạch	- Chất liệu: Thủy tinh, chịu nhiệt - Dung tích: 25 ml - Ống bầu, chia 2 vạch, loại AS.	Cái	5	
272	Povidine	-	chai	4	
273	Quả bóp cao su	Thể tích 30 ml	Cái	05	
274	Quả bóp cao su 1 đầu		Cái	8	
275	Quả bóp cao su 3 van		Cái	12	
276	Que cấy nhựa dạng vòng 10μl	- Bảng nhựa. Túi/10 cái - Hình dạng: 2 đầu, 1 đầu hình tròn có đường kính 10 μl, đầu còn lại có thể sử dụng như 1 que cấy thẳng - Được tiệt trùng bằng tia gamma	túi	100	
277	Que cấy trang	- Bảng thủy tinh, chịu nhiệt - Kích thước: 145x50x5mm	Cái	5	
278	Que gạt thủy tinh (que trang)	- Bảng thủy tinh, chịu nhiệt - Kích thước: 145x50x5mm	cái	10	
279	Rây inox	cỡ mắt râu 4mm	Cái	1	
280	Rây inox	cỡ mắt râu 3,15mm	Cái	1	
281	Rây inox	cỡ mắt râu 1,4mm	Cái	1	
282	Rây inox	cỡ mắt râu 2mm	Cái	1	
283	Sample vial	Thể tích: 2ml	Hộp/ 100 lọ	01	
284	Silicagel	Dạng gói: 10g * 30 bịch Dạng hạt khô, kích thước hạt 65*68mm	Gói	5	
285	Silicagel	Gói: 1kg	Gói	5	Đề

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng cần cung cấp	Ghi chú
					xung quanh lồng chứa máy IR
286	Thanh lấy cá từ	Lõi thép hoặc nam châm. Vỏ bọc Teflon. Chiều dài :25-30cm	Cái	2	
287	Túi nhựa chịu nhiệt (sử dụng cho nồi hấp)	Kích thước: 305x430mm Chất liệu: PP (Polypropylene) Giới hạn nhiệt độ cho phép: 135 °C (20 phút)	kg	30	
288	Vial nâu 2 ml	Vial thủy tinh 2ml, có chia vạch tới 1.5ml, 12*32mm đáy bằng có label (dùng nắp vặn 9-425) Hộp 100 cái	Hộp	5	
289	Vial trắng 2 ml	Vial thủy tinh 2ml, có chia vạch tới 1.5ml, 12*32mm đáy bằng có label (dùng nắp vặn 9-425) Hộp 100 cái	Hộp	5	
290	Xe đẩy phòng thử nghiệm 2 tầng	- Bảng Inox 304 không gỉ - Kích thước: Dài x Rộng x Cao = 75 cm x 55 cm x 85cm - Có bánh xe bọc bằng cao su	Xe	4	